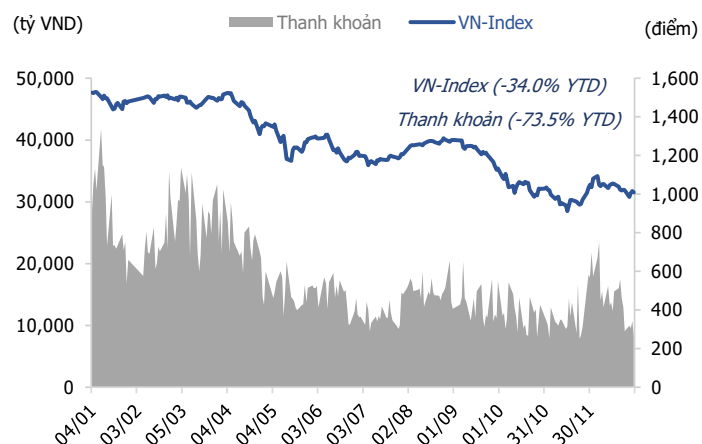


VN-INDEX GIẢM ĐIỂM VỚI THANH KHOẢN THẤP

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ VN-INDEX



ĐIỂM NHẤN GIAO DỊCH

▼ **VN-Index giảm điểm:** Dù rất nỗ lực giữ vững sắc xanh trong cả phiên, tuy nhiên đà giảm mạnh ngay khi vào ATC đã khiến VN-Index tiếp tục có một phiên giảm điểm. Kết phiên cuối cùng của năm 2022, VN-Index giảm 2.2 điểm (-0.22%) và đang ở ngưỡng 1,007.1 điểm.

▼ **Thanh khoản giảm:** Thanh khoản phiên hôm nay tương đối thấp so với trung bình 10 phiên gần nhất (11,574 tỷ VND) khi chỉ đạt 7,417 tỷ VND.

▲ **Khối ngoại mua ròng:** Các nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 508.5 tỷ VND trên HSX phiên hôm nay. Tâm điểm đang là STB (104.4 tỷ VND), BCM (77.2 tỷ VND) và HPG (71.2 tỷ VND).

▲ **Nhóm tăng điểm:** Tăng điểm mạnh nhất trong VN30 phiên hôm nay đang là PDR (+1.5%), POW (+1.4%) và PLX (+1.1%).

▼ **Nhóm giảm điểm:** Ở chiều hướng ngược lại, các mã đến từ nhóm Bất động sản và nhóm Ngân hàng kết phiên trong sắc đỏ như KDH (-5.2%), NVL (-4.4%) và BID (-3.5%) đã khiến VN-Index không thành công hồi điểm.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có 1 phiên giảm điểm. VN-Index bật tăng ngay từ đầu phiên sáng và đà tăng này được kéo dài trong cả phiên. Tuy nhiên, lực bán bất ngờ vào cuối phiên khiến thị trường quay đầu giảm về tham chiếu và kết phiên giao dịch cuối cùng của năm 2022 trong sắc đỏ. Thị trường vẫn kẹt trong vùng 1,000 - 1,020 điểm khi dòng tiền chưa nhập cuộc và thanh khoản thị trường vẫn ở mức rất thấp.

Hành động: Với việc thị trường dao động quanh vùng 1,000 điểm, cùng với dòng tiền chưa có dấu hiệu quay lại và mùa báo cáo kết quả kinh doanh Q4.2022 sắp đến gần, thị trường sắp tới sẽ có những biến động khó lường. Vì vậy, nhà đầu tư có thể theo dõi, lựa chọn những cổ phiếu đã chiết khấu đủ sâu, có kết quả kinh doanh tốt và được hưởng lợi từ các yếu tố kinh tế, chính trị trong thời gian tới để thực hiện đầu tư trung và dài hạn.

DỰ BÁO XU HƯỚNG CỦA VN-INDEX



TIN TỨC TRONG NGÀY

TIN TỨC QUỐC TẾ

- Theo dữ liệu của Financial Times và S&P Capital IQ, tổng lợi nhuận của mảng than ở 20 công ty khai thác than lớn nhất thế giới tăng lên mức kỷ lục 97.7 tỷ USD trong năm 2022. Con số lợi nhuận này cao gấp 3 lần so với 12 tháng trước đó.

Tác động: Căng thẳng giao dịch dầu thô giữa Nga và các nước phương Tây đang mang lại cơ hội phát triển cho các ngành năng lượng khác.

TIN TỨC TRONG NƯỚC

- Hiệp định CPTPP mang đến cơ hội rộng mở cho việc khai thác tiềm năng xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Trong đó, 10 quốc gia là đối tác của Việt Nam trong CPTPP chiếm 25% xuất khẩu thủy sản trong năm 2020 - 2021 và tăng lên 30% trong năm 2022 trong tổng xuất khẩu gần 11 tỷ USD của ngành. Tuy nhiên, ngành thủy sản vẫn đang đối mặt với một vấn đề hạn chế vào thời điểm cuối năm đó là tiếp cận nguồn vốn khi mà ở các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam đang đối mặt với lạm phát, nhu cầu tiêu dùng giảm rất mạnh, bắt đầu từ Q4.2022 sang Q1.2023.

Tác động: Chính phủ cần đánh giá lại tiềm năng và tính chất của từng ngành để hỗ trợ vốn trong giai đoạn nguồn vốn eo hẹp này.

TIN TỨC DOANH NGHIỆP

- DGC** (HSX, giá đóng cửa ngày 30/12: 58,900 VND): Dragon Capital vừa mua thêm 800,000 cổ phiếu CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (mã DGC) trong ngày 28/12, nâng tỷ lệ sở hữu của nhóm này tại DGC từ 6.84% lên 7.06%.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

	VN-Index	HNX-Index
Giá trị chỉ số	1,007	205
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>-0.2%</i>	<i>-0.6%</i>
<i>Biến động YTD (%)</i>	<i>-34.0%</i>	<i>-56.7%</i>
Giá trị giao dịch (tỷ VND)	7,417	608
<i>GTGD khớp lệnh (tỷ VND)</i>	<i>5,600</i>	<i>475</i>
<i>GTGD thỏa thuận (tỷ VND)</i>	<i>1,817</i>	<i>133</i>
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>-9.9%</i>	<i>-13.6%</i>

Biến động ngành (ICB cấp 2)	% 1D	%YTD	% vốn hóa
Hàng cá nhân & Gia dụng	2.9%	-11.4%	1.3%
Bảo hiểm	1.1%	-12.7%	1.5%
Công nghệ Thông tin	1.0%	-8.4%	2.3%
Xây dựng và Vật liệu	0.8%	-48.5%	3.2%
Du lịch và Giải trí	0.6%	-24.1%	2.4%
Dầu khí	0.5%	-35.9%	1.4%
Hóa chất	0.4%	-47.9%	3.2%
Bán lẻ	0.2%	-35.2%	2.0%
Bất động sản	0.2%	-51.6%	18.9%
Dịch vụ tài chính	0.1%	-58.4%	3.3%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.1%	-29.3%	2.8%
Tài nguyên Cơ bản	0.0%	-50.7%	3.6%
VN-Index	-0.2%	-34.0%	100.0%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3%	-13.3%	7.5%
Ngân hàng	-0.6%	-22.0%	33.7%
Thực phẩm và đồ uống	-1.3%	-18.0%	11.7%

Lãi suất trong nước	%/năm	± đầu năm
Lãi suất qua đêm LNH	3.2%	1.4%
Lãi suất TPCP 5 năm	4.9%	3.9%

Tỷ giá	% 1D	%YTD
USD/VND	23,600	0.1%
EUR/VND	25,144	-0.2%
JPY/VND	178	0.5%
GBP/VND	28,439	-0.1%

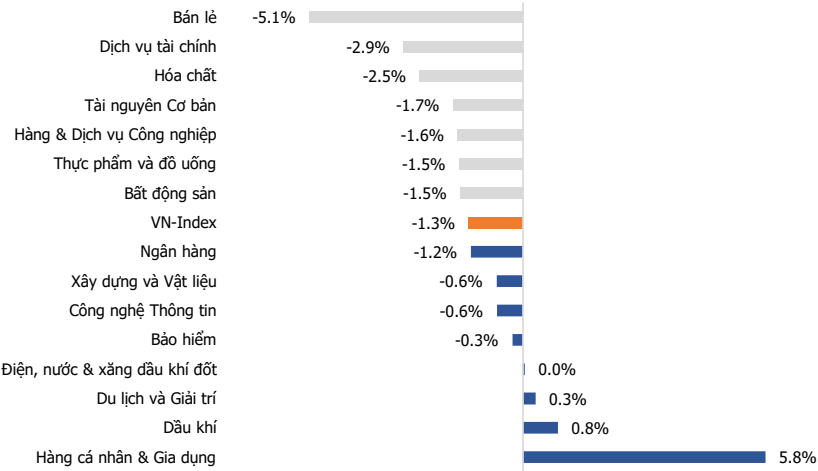
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

Chỉ số CK quốc tế	% 1D	%YTD
DJI**	33,221	1.1%
S&P500**	3,849	1.8%
VIX**	22	2.3%
FTSE100**	7,490	-0.3%
DAX**	13,954	-0.8%
CAC40**	6,521	-0.8%
Nikkei	26,095	0.0%
Shanghai	3,089	0.5%
Kospi	2,236	-1.9%
Taiwan weighted	14,138	0.4%

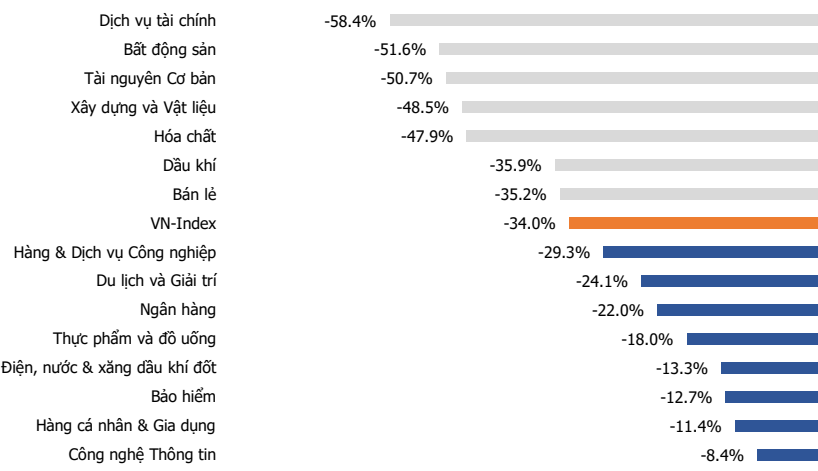
(**) dữ liệu phiên liền trước

Giá hàng hóa	% 1D	%YTD
Giá dầu Brent (USD)	83.78	0.4%
Giá dầu WTI (USD)	78.69	0.4%
Giá vàng (USD)	1,817.01	0.1%
Giá đồng (USD)	3.83	0.1%

TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH TRONG 1 TUẦN



TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH YTD



TOP BIẾN ĐỘNG NHÓM CỔ PHIẾU VN100

	Ticker	Tên công ty	Ngành	Sàn	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	% 1 tuần	% 1 tháng	% 1 năm	Vốn hóa (tỷ VND)	Giá trị GD (tỷ VND)
Nhóm cổ phiếu biến động tích cực nhất	DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	HSX	6,720	6.7%	4.2%	-3.6%	-77.0%	3,045	13
	PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	HSX	89,900	4.5%	10.4%	5.6%	26.5%	29,487	37
	AGG	Bất động sản An Gia	Bất động sản	HSX	30,400	3.8%	1.0%	-5.8%	-17.2%	3,804	2
	NLG	BDS Nam Long	Bất động sản	HSX	31,000	3.7%	3.3%	9.9%	-50.6%	11,906	44
	VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	HSX	17,250	3.6%	6.5%	10.6%	-63.0%	8,381	121
Nhóm cổ phiếu biến động tiêu cực nhất	SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	HSX	166,900	-3.5%	-4.6%	-5.9%	10.2%	107,030	35
	BID	BIDV	Ngân hàng	HSX	38,600	-3.5%	-1.0%	-6.1%	3.2%	195,259	104
	HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	HSX	4,600	-4.2%	-9.8%	-49.5%	-86.5%	1,399	26
	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	HSX	14,000	-4.4%	-7.3%	-40.0%	-84.3%	27,301	151
	KDH	Nhà Khang Điền	Bất động sản	HSX	26,500	-5.2%	1.0%	-3.3%	-46.4%	18,996	21

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD NN (cổ phiếu)	GTGD NN (tỷ VND)	% sở hữu NN
Mua ròng	STB	Sacombank	22,500	0.7%	+4,629,500	+104	27.0%
	BCM	Becamex IDC	80,600	1.8%	+919,000	+77	3.0%
	HPG	Hòa Phát	18,000	0.0%	+3,872,200	+71	21.8%
	DGC	Hóa chất Đức Giang	58,900	1.7%	+811,700	+48	17.6%
	VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	69,800	1.5%	+475,200	+33	30.2%
Bán ròng	TVS	Chứng khoán Thiên Việt	25,000	6.8%	-499,900	-11	29.2%
	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	14,000	-4.4%	-1,552,500	-22	6.5%
	VIC	VinGroup	53,800	0.4%	-436,400	-24	12.7%
	PDR	BDS Phát Đạt	13,600	1.5%	-2,750,900	-37	4.7%
	BID	BIDV	38,600	-3.5%	-1,104,100	-42	17.2%

Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)

STB	BCM	HPG	DGC	VHC	TVS	NVL	VIC	PDR	BID
+104	+77	+71	+48	+33	-11	-22	-24	-37	-42

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD TD (cổ phiếu)	GTGD TD (tỷ VND)
Mua ròng	VPB	VPBank	17,900	0.6%	+60,300	+1
	REE	Cơ Điện Lạnh REE	71,500	-0.4%	+2,600	+0.2
	VRC	Bất động sản và Đầu tư VRC	8,300	-3.6%	+17,600	+0.1
	GMD	Gemadep	45,400	0.0%	+1,800	+0.1
	MSB	MSB Bank	12,500	1.6%	+6,100	+0.1
Bán ròng	STB	Sacombank	22,500	0.7%	-957,100	-22
	EIB	Eximbank	27,950	3.5%	-799,400	-22
	DXG	Địa ốc Đất Xanh	12,750	2.8%	-2,500,000	-32
	PDR	BDS Phát Đạt	13,600	1.5%	-3,094,500	-41
	BCM	Becamex IDC	80,600	1.8%	-2,042,500	-168

Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)

VPB	REE	VRC	GMD	MSB	STB	EIB	DXG	PDR	BCM
+1	+0.2	+0.1	+0.1	+0.1	-22	-22	-32	-41	-168

PHÂN TÍCH NHÓM CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU

Ticker	Ngành ICB cấp II	Giá cuối ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Beta 6m	% ngày	% tháng	% năm	% Doanh thu (QoQ)	% LNST (QoQ)	ROE (TTM)	ROA (TTM)	EPS (TTM)	BVPS	P/E (TTM)	P/B	Tổng tài sản/Vốn CSH
MWG	Bán lẻ	42,900	62,779	1.6	0.0%	-2.7%	-37.3%	31.6%	15.4%	23.0%	8.2%	3,468	15,921	12.0	2.7	2.6
FPT	Công nghệ Thông tin	76,900	84,361	0.6	0.9%	3.1%	0.8%	27.8%	29.2%	22.8%	9.5%	4,799	18,136	16.0	4.2	2.3
GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	101,500	194,266	0.5	-1.1%	-7.9%	2.3%	31.2%	25.3%	23.9%	16.0%	7,058	29,593	14.0	3.5	1.5
REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	71,500	25,411	1.0	-0.4%	-3.4%	18.8%	104.4%	158.3%	16.0%	8.5%	7,773	41,612	9.0	1.7	1.8
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,400	13,683	0.4	0.0%	-4.2%	-1.8%	36.1%	92.9%	13.2%	8.9%	3,305	23,620	14.0	1.9	1.4
PNJ	Hàng cá nhân & Gia dụng	89,900	29,487	0.6	4.5%	5.6%	26.5%	739.7%	258.1%	23.7%	15.8%	5,665	25,360	16.0	3.4	1.5
GVR	Hóa chất	13,800	55,200	1.7	0.0%	-2.8%	-62.3%	-4.9%	-32.7%	8.1%	5.5%	1,086	12,598	13.0	1.1	1.5
MBB	Ngân hàng	17,100	77,531	1.2	-1.7%	-1.7%	-29.5%	26.0%	61.5%	25.4%	2.7%	3,876	15,995	4.0	1.1	8.7
VHC	Thực phẩm và đồ uống	69,800	12,800	0.5	1.5%	2.7%	13.9%	46.2%	76.3%	32.5%	21.1%	12,291	42,001	6.0	1.6	1.5
SAB	Thực phẩm và đồ uống	166,900	107,030	0.1	-3.5%	-5.9%	10.2%	101.6%	202.3%	23.0%	17.5%	8,568	38,007	19.0	4.6	1.3

SỰ KIỆN ĐẦU TƯ TRONG THÁNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ: Bloomberg, Investing, Fiinpro và các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

THÔNG TIN LIÊN HỆ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Đỗ Thùy Dương

Chuyên viên
duongdt@tvs.vn

BỘ PHẬN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

ib.hcm@tvs.vn

BỘ PHẬN MÔI GIỚI

brokerage.hcm@tvs.vn

brokerage.hn@tvs.vn